

BÁO CÁO

**Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh
và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2018;
nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2018**

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁNG 4 NĂM 2018**

Ngoài việc dự họp, làm việc theo triệu tập của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã có 30 cuộc làm việc, kiểm tra tại các huyện, thành phố và 37 cuộc làm việc với sở, ngành để giải quyết công việc theo thẩm quyền. Đồng thời, đã triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Triển khai thực hiện Công văn số 3190-CV/VPTU ngày 27/3/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; triển khai ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về công tác bồi thường Dự án đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24, sau thời gian tích cực vận động tuyên truyền, các hộ dân đã nhận thức được hành vi vi phạm, một số hộ đã tự giác tháo dỡ, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chưa tiến hành cưỡng chế, đang tiếp tục vận động tuyên truyền.

- Chỉ đạo xác định rõ nguyên nhân gây lún, nứt, hư hỏng... nhà, các công trình kiến trúc của các hộ dân sinh sống dọc hai bên đường Hồ Chí Minh đoạn Tân Cảnh - Kon Tum; trên cơ sở đó xác định rõ trách nhiệm của Chủ đầu tư, đơn vị thi công... khi để xảy ra tình trạng trên; đồng thời nghiên cứu, đề xuất nguồn kinh phí (nguồn ngân sách, đơn vị thi công, bảo hiểm...) để thực hiện việc hỗ trợ, bồi thường đối với các trường hợp bị ảnh hưởng nằm ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng khi thi công Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Tân Cảnh - Kon Tum.

- Chỉ đạo xử lý thiệt hại do mưa giông, gió lốc xảy ra vào ngày 05/3/2018 trên địa bàn thành phố Kon Tum; tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2018 theo Chỉ thị số 2385/CT-BNN-TCTL ngày 27/3/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, chấn chỉnh biển hiệu, bảng quảng cáo; tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học; khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các công trình giáo dục và đào tạo, vệ sinh, nước sạch đã được bố trí kế hoạch vốn trong năm 2017 và 2018; tăng cường công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình vệ sinh, nước sạch; tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh trong việc phát huy và bảo vệ các công trình.

- Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VI năm 2018; tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2018. Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh năm 2018.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống bệnh dại; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 02/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa Chính phủ với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017-2020”.

- Chỉ đạo các huyện, thành phố rà soát số hộ dân thực tế có nguy cơ thiếu đói dịp giáp hạt năm 2018 và chủ động cân đối, vận động các nguồn lực của địa phương để kịp thời hỗ trợ cho Nhân dân, không để Nhân dân bị thiếu đói dịp giáp hạt năm 2018.

- Đã thực hiện điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 phục vụ khai thác quỹ đất sân bay Kleng đã được bàn giao về địa phương; chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum có biện pháp hỗ trợ chấm dứt hoạt động sản xuất gạch, ngói đất sét nung bằng lò thủ công trên địa bàn để thực hiện chính sách chuyển đổi sản xuất vật liệu đất sét nung bằng lò thủ công sang vật liệu xây không nung; chỉ đạo khắc phục, sửa chữa các hư hỏng tượng đài tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ngọc Hồi do các tảng đá lớn hình khối tại đỉnh Đài liệt sĩ đổ xuống dưới khu vực tượng đài.

- Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm việc tạm ngừng nhập khẩu gỗ từ Campuchia qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới cả trong và ngoài khu kinh tế cửa khẩu theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên tuần tra, kiểm soát các đường mòn, lối mở tại khu vực biên giới không để xảy ra tình trạng buôn lậu, nhập khẩu gỗ trái phép qua biên giới và xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; kiểm tra, xử lý vụ việc tấn công lực lượng quản lý bảo vệ rừng của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Tô vào ngày 04/4/2018 làm 01 nhân viên bị trọng thương.

- Chỉ đạo các Sở, ban ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2018; đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI tỉnh Kon Tum năm 2018; chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung liên quan đến mua sắm tài sản từ nguồn NSNN năm 2018;...

- Làm việc với Đoàn giám sát của Ủy ban Đối ngoại - Quốc hội về tình hình thực hiện Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước Việt Nam - Lào.

- Hội đàm với Đoàn cán bộ cấp cao tỉnh Sê Kông - Lào về đánh giá kết quả nội dung Bản ghi nhớ đã ký ngày 06/8/2014 và thống nhất nội dung hợp tác giai đoạn 2018-2022 giữa hai tỉnh.

- Xử lý các vấn đề đột xuất, cấp bách của tỉnh; tiếp công dân định kỳ tháng 4/2018.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Về kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp: Tính đến ngày 15/4/2018, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân 2017- 2018 toàn tỉnh ước đạt 11.199 ha⁽¹⁾, đạt 102,1% so với kế hoạch và bằng 100,5% so với cùng kỳ. Đến nay, đã chuyển đổi được hơn 434 ha đất lúa vụ Đông Xuân 2017-2018⁽²⁾. Nhìn chung, vụ Đông Xuân 2017-2018 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 809 ha⁽³⁾; sản lượng thủy sản đạt 1.181 tấn. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tương đối ổn định.

- Tình hình dịch bệnh: Trong tháng, đã phát hiện 09 con lợn mắc bệnh Lở mồm long móng tại thị trấn Đắk Hà và đã tiến hành tiêu hủy theo quy định. Các dịch bệnh khác trên gia súc, gia cầm và sâu bệnh hại cây trồng có diễn ra nhưng không đáng kể và đã được điều trị kịp thời.

- Về phát triển lâm nghiệp và công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý bảo vệ rừng (PCCC & QLBR): Đã phân công trực, tuần tra nghiêm túc và thường xuyên để nắm bắt, kịp thời xử lý các thông tin liên quan đến PCCC & QLBR. Trong tháng, trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra cháy rừng; tuy nhiên đã phát hiện 35 vụ vi phạm về bảo vệ và phát triển rừng với khối lượng vi phạm gần 220 m³ gỗ tròn, quy tròn các loại với diện tích rừng bị thiệt hại gần 02 ha và đã tiến hành xử lý theo quy định.

- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 4 năm 2018 ước tính tăng 0,07% so với tháng trước và tăng 14,23% so cùng kỳ năm trước. Lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2018, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 13,47%⁽⁴⁾ so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, tình hình hoạt động sản xuất ngành công nghiệp của các đơn vị, cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong 4 tháng đầu năm 2018 tương đối ổn định một số nhóm ngành có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo duy trì hoạt động ổn định và phát triển, có mức tăng trưởng khá so cùng kỳ năm trước, các nhà máy sản xuất tinh bột sắn do nguồn nguyên liệu đảm bảo đã hoạt động tương đối ổn định⁽⁵⁾. Các ngành sản xuất khác như sản xuất trang phục, chế biến gỗ, sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại... tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm tương đối ổn định.

⁽¹⁾ Trong đó, diện tích lúa gieo sạ 7.102 ha, đạt 108,3% kế hoạch và bằng 100,7% so với cùng kỳ; diện tích ngô đã trồng 1.101,5 ha, đạt 97% kế hoạch và bằng 103% so với kết quả vụ Đông xuân 2016-2017; diện tích cây rau, đậu các loại 1.203 ha, đạt 87,8% kế hoạch và bằng 103,5% so với cùng kỳ; diện tích cây công nghiệp ngắn ngày 1.639 ha, đạt 86,1% kế hoạch và bằng 98,3% so với cùng kỳ (diện tích mía 1.610 ha, đạt 84,6% so với KH và bằng 98,4% so với cùng kỳ); diện tích cây hàng năm khác 153 ha, đạt 80,1% so với cùng kỳ.

⁽²⁾ Trong đó, chuyển đổi sang trồng sắn 158,14 ha; chuyển đổi sang trồng ngô 161,4 ha; chuyển đổi sang trồng cây khác 115,13 ha.

⁽³⁾ Diện tích nuôi ao hồ nhỏ ước đạt 638 ha, đạt 102,08% kế hoạch; diện tích nuôi mặt nước lớn ước đạt 171 ha, đạt 30% kế hoạch. Ngoài ra, số lượng lồng nuôi trên địa bàn đạt 265 lồng, đạt 100% kế hoạch.

⁽⁴⁾ Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 19,65%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,12%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 12,22%; ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 20,89%.

⁽⁵⁾ Riêng Công ty Cổ phần Đường Kon Tum sản xuất trong tháng 01, tháng 02 chưa ổn định nên sản lượng đường giảm so với cùng kỳ năm trước.

- Tình hình thị trường hàng hóa tháng 4/2018 trên địa bàn tỉnh diễn biến thuận lợi, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng và phục vụ sản xuất của nhân dân⁽⁶⁾. Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên thị trường tháng 4/2018 ước đạt 1.299 tỷ đồng, tăng 5,7% so với tháng trước và tăng gần 6% so với cùng kỳ; lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2018 ước đạt 5.110 tỷ đồng, tăng 7,1% so với cùng kỳ và đạt 28,4% so với kế hoạch.

- Trong tháng 4/2018, thu ngân sách nhà nước đạt 137,8 tỷ đồng, chi ngân sách địa phương ước thực hiện 472,9 tỷ đồng. Lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2018: thu ngân sách nhà nước ước đạt 821,5 tỷ đồng, đạt 37,5% dự toán và bằng 110% so với cùng kỳ năm ngoái; chi ngân sách địa phương ước đạt 1.893 tỷ đồng, đạt 28% nhiệm vụ chi và bằng 112,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 của tỉnh giao là 2.380.204 triệu đồng⁽⁷⁾, giải ngân đến ngày 15/4/2018 là 288.234 triệu đồng, đạt 12,11% kế hoạch vốn địa phương giao; trong đó có một số đơn vị giải ngân đạt rất thấp (*có biểu phụ lục số 02 kèm theo*). Hiện nay, tỉnh đang tích cực đôn đốc, chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đã được giao.

- Trong tháng, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho 19 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 154 tỷ đồng; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 02 dự án với tổng vốn đăng ký 11,173 tỷ đồng. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Kon Tum năm 2017 giảm 5 bậc so với năm 2016, đứng thứ 61/63 tỉnh, thành cả nước với 58,53 điểm.

- Trong tháng, mặt bằng lãi suất cho vay từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định⁽⁸⁾. Ước tính đến ngày 31/4/2018, so với đầu năm 2018: Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn ước đạt 26.000 tỷ đồng, tăng 5,7%; tổng số dư huy động vốn toàn địa bàn ước đạt 14.000 tỷ đồng, tăng 6,24%; tổng nợ xấu khoảng 385 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 1,48% tổng dư nợ tín dụng.

- Việc đôn đốc, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng “Cánh đồng lớn” nhằm góp phần thực hiện hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm thực hiện. Ngành tài nguyên và môi trường đã triển khai thực hiện việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên; đồng thời tăng cường giám sát, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân trong dịp Lễ 30/4 và 01/5. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải bổ sung quy hoạch tuyến vận tải hành khách liên tỉnh cố định đến bến xe khách huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Chỉ đạo các đơn vị quản lý đường, Thanh tra Giao thông tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường quản lý hành lang

⁽⁶⁾ Nhằm thu hút nhu cầu mua sắm của người dân các siêu thị, nhà phân phối, doanh nghiệp, đại lý trên địa bàn tỉnh đang tiến hành áp dụng các chương trình giảm giá, khuyến mại hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân trong các dịp: Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và ngày Quốc tế lao động 01/5.

⁽⁷⁾ Tại các Quyết định 1326/QĐ-UBND ngày 08/12/2017; 35/QĐ-UBND ngày 11/01/2018; 282/QĐ-UBND ngày 23/3/2018.

⁽⁸⁾ Mức lãi suất cho vay phổ biến từ 6,8-8%/năm đối với cho vay ngắn hạn và từ 8-11%/năm đối với cho vay trung và dài hạn. Một số ngân hàng áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn đối với khách hàng truyền thống, có tín nhiệm và khả năng tài chính tốt từ 5,5-6,5%/năm. Đối với lãi suất cho vay USD, phổ biến ở mức 3%/năm đối với một số nhóm đối tượng ưu tiên, vay ngắn hạn và ở mức 5-6,8% đối với cho vay trung và dài hạn.

an toàn đường bộ, lập biên bản vi phạm hành chính các trường hợp phát sinh vi phạm mới bàn giao cho Ủy ban nhân dân huyện, xã vận động tháo dỡ⁽⁹⁾. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh. Trong 4 tháng đầu năm 2018, doanh thu vận tải, kho bãi trên địa bàn tỉnh ước đạt 522,5 tỷ đồng, tăng 13,29% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁰⁾.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động đảm bảo các điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp. Triển khai tốt các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước và tăng cường thu hút các doanh nghiệp đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp. Hoạt động xuất nhập cảnh và xuất nhập khẩu trong tháng tại cửa khẩu Quốc tế Bờ Y tiếp tục sôi động với 22.168 lượt khách và 3.544 lượt phương tiện xuất nhập cảnh; giá trị xuất nhập khẩu ước đạt gần 22 triệu USD.

2. Văn hóa - Xã hội

- Công tác lao động, giải quyết việc làm được quan tâm; tổng số lao động được tạo việc làm thông qua chương trình việc làm từ đầu năm đến nay là 315 lao động, đạt 19,7% (trong đó, thông qua vốn vay giải quyết việc làm là 98 lao động, cung ứng cho doanh nghiệp là 157 lao động và xuất khẩu lao động là 60 lao động). Hoàn thành việc tổng hợp đề xuất bổ sung chỉ tiêu, kinh phí đào tạo nghề lao động nông thôn năm 2018 với 3.140 người, đạt 95,15% so với chỉ tiêu đề ra. Tiếp tục duy trì các lớp cao đẳng, trung cấp nghề cho 721 học viên⁽¹¹⁾ và 322 lao động nông thôn. Các chính sách cho người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được tiếp tục quan tâm thực hiện kịp thời, theo đúng quy định.

- Trong tháng, Ngành giáo dục đã tiến hành các cuộc kiểm tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực giáo dục như: Kiểm tra, đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; kiểm tra công tác Đoàn, Đội trên địa bàn toàn tỉnh; kiểm tra công tác ôn thi Trung học phổ thông quốc gia tại các trường; kiểm tra công tác y tế học đường tại các đơn vị trường học. Tổ chức các cuộc thi như: Kiểm tra học kỳ II lớp 12 năm học 2017-2018 (dự kiến 8 môn ra đề chung); tổ chức coi, chấm thi nghề phổ thông; tổ chức thu và đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, đồ dùng dạy học tự làm và đề tài khoa học cấp ngành các cấp học, bậc học.

- Ban hành kế hoạch chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp đến năm 2020. Xây dựng các Đề án sắp xếp, sáp nhập các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh⁽¹²⁾. Tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai các biện pháp cấp bách phòng chống bệnh dại trên địa bàn tỉnh năm 2018. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư về phát triển nền Đông y Việt nam

⁽⁹⁾ Trong tháng 4 có 26 trường hợp vi phạm mới (thành phố Kon Tum 05 vụ; huyện Kon Rẫy 08 vụ; huyện Đăk Glei 02 vụ; huyện Kon Plông 02 vụ; huyện Đăk Hà 03 vụ; huyện Đăk Tô 01 vụ; huyện Ngọc Hồi 05 vụ).

⁽¹⁰⁾ Cụ thể: Vận tải hành khách: Doanh thu đạt 200.408 triệu đồng, tăng 12,27%; vận chuyển đạt 3.781 nghìn lượt khách, tăng 10,39%; Luân chuyển đạt 476.741 nghìn lượt khách.km, tăng 9,46%. Vận tải hàng hoá: Doanh thu đạt 320.084 triệu đồng, tăng 13,97%; vận chuyển đạt 3.671 nghìn tấn, tăng 11,41%; luân chuyển đạt 182.367 nghìn tấn.km, tăng 11,67%. Hoạt động kho bãi, hỗ trợ vận tải, doanh thu đạt 2.069 triệu đồng, tăng 9,19%.

⁽¹¹⁾ Trong đó: Đào tạo cao đẳng là 166 sinh viên (trong đó có 101 sinh viên là người DTTS) và đào tạo hệ trung cấp với 710 học viên (trong đó có 499 sinh viên là người DTTS).

⁽¹²⁾ Đề án sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm y tế huyện, thành phố; Đề án thành lập Bệnh viện Y được cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum trên cơ sở hợp nhất Bệnh viện Y được cổ truyền và Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh; Đề án sắp xếp 07 phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm Y tế các huyện.

và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới và Tổng kết chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011-2020. Tình hình dịch bệnh từ đầu năm đến nay (tính đến ngày 19/4/2018): trên địa bàn tỉnh ghi nhận 28 trường hợp mắc mới sốt xuất huyết, 11 ca Tay – Chân – Miệng, 08 ca viêm gan virus A, 119 ca quai bị, 159 ca thủy đậu nhưng không có tử vong.

- Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VI năm 2018. Điều chỉnh thời gian tổ chức Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Kon Tum lần thứ 4 năm 2018. Triển khai công tác tuyên truyền nhân kỷ niệm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 01/5. Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thành công Hội thảo “phát triển du lịch gắn với việc bảo vệ môi trường khu vực Tây Nguyên” và tổ chức các hoạt động giới thiệu tour du lịch và các điểm du lịch của tỉnh Kon Tum. Trong tháng, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh Kon Tum ước đạt 32.500 lượt khách (trong đó, khách quốc tế ước đạt 13.000 lượt); tổng doanh thu chuyên ngành ước đạt 12.967 triệu đồng.

3. Công tác cải cách hành chính, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp được tiếp tục đẩy mạnh triển khai.

- Công tác tiếp dân được duy trì, nghiêm túc thực hiện. Trong tháng, đã tiếp nhận 90 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 47 đơn, đã giải quyết xong 28 đơn, số còn lại trong thời gian giải quyết.

- Trong tháng, toàn ngành Thanh tra tỉnh Kon Tum đã triển khai 32 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 08 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với số tiền hơn 1.519 triệu đồng, đã kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật⁽¹³⁾. Bên cạnh đó, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm để có hình thức xử lý đối với các cá nhân, đơn vị có liên quan đến sai phạm.

4. Quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại địa phương

- Quốc phòng - an ninh được giữ vững, tình hình trật tự an toàn xã hội đảm bảo.

- Trong tháng, có 13 đoàn ra với 113 lượt cán bộ, công chức đi công tác tại Lào, Campuchia với mục đích đi thăm, làm việc, dự hội nghị, trao kinh phí hỗ trợ; có 26 đoàn vào với 137 lượt người quốc tịch Mỹ, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh đến thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị và kiểm tra việc triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Qua quản lý và theo dõi, đoàn ra đã chấp hành nghiêm túc quy định của Đảng, Nhà nước khi đi ra nước ngoài và tuân thủ pháp luật, phong tục tập quán của nước sở tại; đoàn vào thực hiện nghiêm túc pháp luật của Việt Nam và các quy định của địa phương.

- Đã chủ động nắm tình hình biên giới liên quan đến an ninh chính trị, đường biên, cột mốc quốc giới, vấn đề xâm canh, vượt biên trái phép trong khu vực biên

⁽¹³⁾ Thanh tra đã kiến nghị thu hồi nợ Ngân sách nhà nước hơn 1.151 triệu đồng, thu hồi về cho đơn vị hơn 228,7 triệu đồng, thu hồi nợ NS thành phố gần 42 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác hơn 97,8 triệu đồng.

giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia. Qua theo dõi, tình hình an ninh chính trị khu vực biên giới ổn định.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 5 NĂM 2018

1. Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2017-2018; xây dựng kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2018. Tăng cường theo dõi tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng, khai thác thủy sản; công tác quản lý, phòng chống sâu bệnh hại cây trồng và dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản và thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác tuần tra, truy quét, nắm bắt thông tin để phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Triển khai phương án phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2017-2018; thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai, kịp thời tổng hợp báo cáo và triển khai các biện pháp ứng phó; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phòng chống thiên tai năm 2017, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2018. Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác triển khai thực hiện các công trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh theo cơ chế đặc thù được ban hành theo Nghị quyết số 03/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Kon Tum năm 2018 tại Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Kon Tum năm 2018.

3. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh. Triển khai các Đề án Khuyến công địa phương và Chương trình Xúc tiến thương mại năm 2018 đã được phê duyệt; lập Đề án Xúc tiến thương mại Quốc gia và địa phương năm 2019. Tiếp tục tổ chức các phiên chợ đưa hàng Việt về khu vực biên giới, miền núi khó khăn trên địa bàn tỉnh; vận động các doanh nghiệp tham gia Hội chợ, kết nối giao thương trong nước. Xây dựng Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp Quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Rà soát, kiểm tra công tác vận hành các công trình thủy điện và hồ chứa trên địa bàn tỉnh.

4. Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng trên địa bàn tỉnh, nhất là tín dụng chính sách; triển khai tích cực Chương trình kết nối ngân hàng và doanh nghiệp, các dự án khởi nghiệp, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động ngân hàng; việc chấp hành các quy định về lãi suất huy động trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng, quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; công tác quản lý nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

6. Chỉ đạo, thực hiện tốt việc dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng "Cánh đồng lớn" nhằm góp phần thực hiện hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp

ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh. Rà soát điều chỉnh hoặc huỷ bỏ các dự án, công trình có trong Kế hoạch sử dụng đất hằng năm mà đã quá 3 năm không thực hiện theo quy định của pháp luật. Giải quyết có hiệu quả tình trạng đất chồng lấn, đất lấn chiếm trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

7. Tiếp tục duy trì các hoạt động đảm bảo các điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp. Triển khai nhanh các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước và tăng cường thu hút các doanh nghiệp đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp, nhất là Dự án Quốc Môn cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, Khu công nghiệp Hòa Bình giai đoạn II. Quản lý tốt các hoạt động xuất nhập cảnh và xuất nhập khẩu tại cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và các cửa khẩu phụ trên địa bàn.

8. Đẩy nhanh việc chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các dự án giao thông trên địa bàn tỉnh. Lập thủ tục chuyển đổi Trung tâm Đăng kiểm 82.01.S thành công ty cổ phần. Phối hợp với tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định chuyển đường tỉnh ĐT.623 của tỉnh Quảng Ngãi và ĐT.676 của tỉnh Kon Tum lên thành Quốc lộ. Đẩy mạnh việc giải quyết các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 và 4 trong lĩnh vực vận tải, đổi giấy phép lái xe.

9. Chuẩn bị xét thi đua, khen thưởng năm học 2017-2018. Kiểm tra việc tổ chức nghiệm thu, bàn giao trẻ 5 tuổi dân tộc thiểu số ở các huyện, thành phố; bàn giao học sinh hoàn thành chương trình tiểu học. Tổ chức họp Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về thi THPT quốc gia 2018 và chuẩn bị các công việc cho Kỳ thi THPT quốc gia. Tổ chức kiểm tra học kỳ II cấp THCS và lớp 10, 11 năm học 2017-2018. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2018-2019.

10. Hướng dẫn, triển khai các hoạt động tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Tham gia các cuộc thi văn nghệ, hội thao trong khu vực Tây Nguyên và toàn quốc. Tiếp tục thực hiện tốt các Đề án phát triển du lịch, Đề án bảo tồn, phát huy di sản không gian văn hoá cồng chiêng; xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch. Triển khai Kế hoạch tổ chức thi tuyển Phương án tôn tạo, phục dựng Di tích lịch sử Nhà Ngục Kon Tum.

11. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tư vấn việc làm cho người lao động. Tổ chức tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2018. Tổ chức tập huấn giảm nghèo năm 2018; kiểm tra việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện, thành phố. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, giảm nghèo, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

12. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường phòng chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; đảm bảo công tác y tế, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Triển khai các biện pháp phòng chống bệnh dại và chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình đến vùng đông dân, vùng có mức sinh cao năm 2018. Triển khai “Tháng hành động vì an toàn

thực phẩm” năm 2018 (từ 15/4 đến 15/5/2018)”; hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh.

13. Tiếp tục quản lý, thực hiện tốt các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tổ chức nghiệm thu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ kết thúc; kiểm tra tiến độ đề tài, dự án theo kế hoạch đã được duyệt. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn tỉnh.

14. Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy triển khai Thỏa thuận cấp cao Việt Nam – Lào, Việt Nam- Capuchia năm 2018. Chuẩn bị nội dung phục vụ Thường trực Tỉnh ủy tham gia Đoàn công tác Trung ương đi thăm và làm việc tại Israel. Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào; quản lý hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; nắm bắt tình hình an ninh chính trị, đường biên, cột mốc, xâm canh, xâm cư trái phép trong khu biên giới.

15. Tiếp tục đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra nhằm tăng cường hơn nữa tác dụng ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra năm 2018 theo kế hoạch đã được phê duyệt; tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo; duy trì công tác tiếp dân tại trụ sở.

16. Thực hiện tốt kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông trên cả 3 mặt.

17. Ký kết giao ước thi đua năm 2018 của Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung.

19. Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị tốt các nội dung trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 5 năm 2018.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2018; nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Các Ban của HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- CT, các PCT, thành viên UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PVP;
 - + Các phòng trực thuộc.
- Lưu: VT, KT3, KT7.

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Bùi Thanh Bình

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Ước thực hiện 3 tháng	Ước thực hiện tháng 4	Ước thực hiện 4 tháng	So sánh (%)		Ghi chú
							Kế hoạch	Cùng kỳ	
A	NÔNG LÂM THỦY SẢN								
I	Nông nghiệp								
*	Tổng DT gieo trồng cây hàng năm		34.467	11.140	59	11.199	32,5		
1	Cây lương thực có hạt	Ha	29.865	8.204	0	8.204	27,5		
	- Cây lúa	Ha	23.315	7.102	0	7.102	30,5		
	+ Lúa Đông Xuân 2017-2018	Ha	6.555	7.102	0	7.102	108,3		
	+ Lúa Đông Xuân 2018-2019 (*)	Ha	6.700		0		0,0		
	+ Lúa mùa	Ha	16.760		0		0,0		
	- Cây ngô	Ha	6.550	1.102	0	1.102	16,8		
	+ Ngô vụ đông xuân	Ha	1.135	1.102	0	1.102	97,1		
	+ Ngô vụ mùa	Ha	5.415		0		0,0		
2	Sắn	Ha	38.170		0		0,0		
3	Mía	Ha	1.903	1.610	0	1.610	84,6		
4	Cây rau, đậu	Ha	2.699	1.187	16	1.203	44,6		
5	Công trồng hàng năm khác	Ha		139	43	182			
*	Cây lâu năm								
1	Cà phê	Ha	18.925				0,0		
2	Cao su	Ha	74.786				0,0		
B	CÔNG NGHIỆP								
I	Sản phẩm công nghiệp chủ yếu								
1	Đường kết tinh	Tấn	25.000	7.450	5.000	12.450	49,8		
2	Gỗ xẻ XDCB	M3	35.000	9.980	4.639	14.619	41,8		
3	Mộc dân dụng	1.000 SP	350				0,0		
4	Sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu	"	300				0,0		
5	Gạch không nung	Triệu viên	10				0,0		
6	Gạch nung tuy nèn	"	100	41,1	10,9	52,0	52,0		
7	Tinh bột sắn	Tấn	240.000	91.219,7	22.945	114.165	47,6		
8	Cồn sinh học	Tấn	20.000	2.052,0	950	3.002	15,0		
9	Khai thác đá, cát, sỏi các loại	1.000 M3	420				0,0		
10	Điện thương phẩm	Triệu Kw/h	400	95,3	34	129	32,3		
11	Điện địa phương sản xuất (thủy điện)	"	1.140	242,9	80	323	28,4		
12	Nước máy	1.000 m3	5.000	781,6	261	1.042	20,8		
C	Thương mại - Du lịch								
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu DV	Tỷ đồng	17.000	3.812	1.299	5.111	30,1	107,10	
2	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	97,0	20,0			0,0		
3	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	10,0	0,20			0,0		
D	Thu - chi ngân sách								
I	Tổng thu NSNN	Triệu đồng	2.191.000	683.699	137.836	821.535	37,5	110,0	
1	Thu NSNN trên địa bàn (đã trừ hoàn thuế GTGT)	Triệu đồng	2.171.000	587.113	119.568	706.681	32,6	94,6	
-	Thu từ SXKD trong nước	"	1.919.000	631.730	127.401	759.131	39,6		
	Trong đó: Thu XSKT	"	66.000	17.176	5.632	22.808	34,6		
-	Thu cân đối từ hoạt động xuất nhập kh	"	252.000	-44.617	-7.833	-52.450	-20,8		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Ước thực hiện 3 tháng	Ước thực hiện tháng 4	Ước thực hiện 4 tháng	So sánh (%)		Ghi chú
							Kế hoạch	Cùng kỳ	
	<i>Thu từ hoạt động XNK</i>			51.969	10.435	62.404			
	<i>Hoàn thuế GTGT</i>			-96.586	-18.268	-114.854			
2	Thu quản lý qua ngân sách	Triệu đồng	20.000	0	0	0	0,0		
-	Học phí, ghi thu viện trợ, huy động đóng góp	"	20.000				0,0		
II	Tổng chi NSNN	Triệu đồng	6.769.911	1.420.424	472.914	1.893.338	28,0	112,8	
1	Chi cân đối NSDP	"	4.803.069	1.376.924	458.414	1.835.338	38,2		
-	Chi đầu tư phát triển	"	740.920	481.170	159.830	641.000	86,5		
-	Chi thường xuyên cân đối	"	3.949.511	895.754	298.584	1.194.338	30,2		
-	Chi trả nợ lãi	"	400		0		0,0		
-	Dự phòng ngân sách	"	96.738		0		0,0		
-	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	"	1.000		0		0,0		
-	Chi tăng thu so với dự toán TW giao	"	14.500		0		0,0		
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW		1.966.842	43.500	14.500	58.000	2,9		
-	Chi thực hiện CTMTQG (vốn SN)	"	385.707	3.500,0	1.167,0	4.667,0	1,2		
-	Chi đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước	"	358.110		0,0		0,0		
-	Chi thực hiện CTMT, nhiệm vụ khác từ nguồn vốn trong nước	"	904.378		0,0		0,0		
-	Chi hỗ trợ vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định và một số CTMT	"	318.647	40.000,0	13.333,0	53.333,0	16,7		
E	Tin dụng -Tiền tệ								
1	Nguồn vốn huy động	Tỷ đồng		13.539	461	14.000			
	Tiền gửi	"		13.173	427	13.600			
	Tiền gửi kỳ phiếu, trái phiếu	"		366	34	400			
2	Dư nợ nền kinh tế	Tỷ đồng		25.389	611	26.000			
	Ngắn hạn	"		14.920	580	15.500			
	Trung, dài hạn	"		10.469	31	10.500			
3	Nợ xấu	Tỷ đồng		380	5	385	0		
	Nợ xấu	"		380	5	385			
	Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ (%)	%		1,50		1,48			

Ghi chú: (*) Kết quả thực hiện không tính vào kế hoạch sản xuất năm 2018.

**TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2018 CÁC DỰ ÁN DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ ĐẾN
NGÀY 15/4/2018**

(Kèm theo Báo cáo số 09/BC-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh)

STT	Nguồn vốn/ chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Giải ngân đến 15/4/2018	Tỷ lệ	Ghi chú
I	Nguồn cân đối NSDP	283.868	41.923	14,77	
-	UBND huyện Đắk Tô	3.500		-	
-	UBND huyện Ngọc Hồi	4.695		-	
-	UBND huyện Sa Thầy	3.500		-	
-	UBND huyện Ia H'Drai	12.000		-	
-	UBND huyện Kon Plông	10.000	7.501	75,01	
-	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	3.720	60	1,61	
-	Bệnh viện đa khoa tỉnh	10.000		-	
-	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	21.130		-	
-	BQL Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen	10.000	263	2,63	
-	BQL các dự án 98	65.000	7.352	11,31	
-	BQL khai thác các công trình thủy lợi	11.000	2.344	21,31	
-	Chi cục Thú y	4.060		-	
-	Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh	8.500		-	
-	Sở Giáo dục và Đào tạo	44.600	3.377	7,57	
-	Sở Giao thông vận tải	21.570	8.559	39,68	
-	Sở Nông nghiệp và PTNT	19.800	8.211	41,47	
-	Sở Y tế	26.793	4.256	15,88	
-	Trung tâm nước sinh hoạt và VSMT nông thôn	4.000		-	
II	Nguồn vốn hỗ trợ từ NSTW	278.000	107.870	38,80	
-	Ban quản lý các dự án 98	35.000	30.828	88,08	
-	Ban quản lý khai thác các công trình thủy lợi	17.995		-	
-	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	50.000		-	
-	Ban quản lý vườn quốc gia Chư Mom Ray	2.300		-	
-	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	10.000	9.900	99,00	
-	Sở Công thương	10.000		-	
-	UBND huyện Đắk Glei	17.892	4.031	22,53	

STT	Nguồn vốn/ chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Giải ngân đến 15/4/2018	Tỷ lệ	Ghi chú
-	UBND huyện Đăk Hà	13.000		-	
-	UBND huyện Đăk Tô	18.259	624	3,42	
-	UBND huyện Ia H'Drai	30.000	8.207	27,36	
-	UBND huyện Kon Rẫy	15.000	14.870	99,13	
-	UBND huyện Ngọc Hồi	11.500		-	
-	UBND huyện Sa Thầy	17.000	9.356	55,04	
-	UBND thành phố Kon Tum	30.054	30.054	100,00	
III	Nguồn vốn TPCP	597.645	3.774	0,63	
-	Ban quản lý các dự án 98	581.500	2.327	0,40	
-	UBND huyện Đăk Tô	2.942		-	
-	UBND huyện Tu Mơ Rông	3.726		-	
-	UBND huyện Đăk Glei	6.237		-	
-	UBND huyện Sa Thầy	1.620	1.447	89,33	
-	UBND huyện Kon Plong	1.620		-	
IV	Nguồn vốn nước ngoài	358.110	1.611	0,45	
-	Trung tâm nước sinh hoạt và VSMT nông thôn	49500		-	
-	Sở Kế hoạch và Đầu tư	222.794	1.611	0,72	
-	Ban quản lý khai thác các công trình thủy lợi	44.464		-	
-	Sở Y tế	41.352		-	